

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ LAO ĐỘNG
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Số: **24173**/SLĐTBXH-GDNN

V/v tổ chức thực hiện Kế hoạch
đào tạo nghề cho lao động nông
thôn trên địa bàn Thành phố Hồ
Chí Minh năm 2022.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **19** tháng 7 năm 2022

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Sở Tài chính;
- Hội Nông dân TP.HCM;
- Hội Liên hiệp Phụ nữ TP.HCM;
- Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức;
- Ủy ban nhân dân Quận 12;
- Ủy ban nhân dân Huyện Cần Giờ;
- Ủy ban nhân dân Huyện Củ Chi;
- Ủy ban nhân dân Huyện Bình Chánh;
- Ủy ban nhân dân Huyện Nhà Bè;
- Ủy ban nhân dân Huyện Hóc Môn.

Căn cứ Kế hoạch số 2081/KH-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2022 (gọi tắt là *Kế hoạch số 2081/KH-UBND*);

Căn cứ Quyết định số 3560/QĐ-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Danh mục nghề đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng cho người lao động trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2025 (gọi tắt là *Quyết định số 3560/QĐ-UBND*);

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội kính đề nghị Quý cơ quan triển khai thực hiện các nội dung như sau:

1. Đối với nội dung “*Tuyên truyền, tư vấn học nghề và việc làm đối với lao động nông thôn*”, đề nghị:

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Hội Nông dân Thành phố, Hội Liên hiệp Phụ nữ Thành phố và Ủy ban nhân dân quận, huyện và thành phố Thủ Đức tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các nội dung chính sách pháp luật, tư vấn giáo dục nghề nghiệp về đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Đồng

thời, phối hợp cung cấp thông tin về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội để làm phim phóng sự phát trên Đài truyền hình, truyền thanh.

2. Đối với nội dung “Tổ chức đào tạo nghề cho lao động nông thôn”, đề nghị:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn công tác đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, lưu ý lồng ghép các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch số 3931/KH-UBND ngày 25/11/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh triển khai Chương trình phát giống cây, con và nông nghiệp công nghệ cao trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2025 và Quyết định số 4007/QĐ-UBND ngày 28/10/2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Đề án Phát triển hợp tác xã nông nghiệp hoạt động có hiệu quả trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2025.

- Ủy ban nhân dân quận, huyện và thành phố Thủ Đức điều tra, khảo sát nhu cầu học nghề; lập kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn; tiến hành lựa chọn cơ sở đào tạo đủ điều kiện để đặt hàng, giao nhiệm vụ theo Quyết định số 3560/QĐ-UBND (theo mẫu phụ lục 01). Đồng thời, phối hợp với Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố giao bổ sung kinh phí (nếu có) theo quy định. Phân đấu hoàn thành chỉ tiêu đào tạo nghề cho lao động nông thôn trước ngày 30/11/2022.

3. Chế độ báo cáo

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn định kỳ báo cáo kết quả thực hiện công tác đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn trên địa bàn thành phố về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội vào ngày 3 hàng quý (theo mẫu phụ lục 02).

- Ủy ban nhân dân quận, huyện và thành phố Thủ Đức báo cáo kết quả tình hình thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn vào ngày 3 hàng tháng (theo mẫu phụ lục số 03).

Trong quá trình thực hiện, nếu có thắc mắc vui lòng liên hệ Sở Lao động – Thương binh và Xã hội để được hướng dẫn, giải đáp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND TP.HCM
- VP UBND TP.HCM } (để báo cáo);
- GD, các PGD Sở
- Cổng thông tin điện tử GDNN;
- Lưu: VT, P.GDNN (KK).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Lâm



PHỤ LỤC 01

(Đính kèm Công văn số 24173 /SLĐTĐBXH-GDNN ngày 19 tháng 7 năm 2022 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội)

UBND QUẬN/HUYỆN/TP. THỦ ĐỨC

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO NGHỀ CHO LAO ĐỘNG NÔNG THÔN NĂM 2022

Đơn vị tính: người

STT	Phường/Xã	Số lớp mở	Số người/lớp	Tổng số người đào tạo	Cụ thể				
					Tên lớp	Loại nghề (Nông nghiệp/Phi Nông nghiệp)	Thời gian đào tạo dự kiến		Cơ sở đào tạo dự kiến
							Từ ngày/tháng	Đến ngày/tháng	
1									
2									
3									
4									
5									
...									

Nơi nhận

- Sở LĐ-TBXH;
- Phường/xã địa phương;
- Lưu: VT.

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)



PHỤ LỤC 02

Định kỳ Đính kèm Định kỳ Văn số 2473 /SLĐTBXH-GDNN ngày 19 tháng 7 năm 2022 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

ỦY BAN NHÂN DÂN TP. HCM
SỞ NÔNG NGHIỆP
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO SỐ LIỆU ĐÀO TẠO LAO ĐỘNG NÔNG THÔN QUÝ NĂM 2022

	Mã số	Số người được học nghề										Hiệu quả sau học nghề							Tỷ lệ lao động có việc làm sau học nghề		
		Tổng số	Trong đó: Nữ	Chia theo nhóm đối tượng chính sách								Số người đã học xong	Tổng số người có việc làm	Trong tổng số				Số hộ thoát nghèo		Số hộ trở thành hộ khá	
				Tổng số người thực tế thuộc đối tượng 1	Người được hưởng chế độ ưu đãi người có công với cách mạng	Người thuộc hộ nghèo	Người dân tộc thiểu số/ít người	Người khuyết tật	Người thuộc hộ bị thu hồi đất	Người thuộc hộ cận nghèo (đối tượng 2)	LĐNT khác (đối tượng 3)			Được doanh nghiệp tuyển dụng	Được doanh nghiệp nhân bao tiêu sản phẩm	Thành lập tổ, nhóm SX, HTX, doanh nghiệp	Tự tạo việc làm				
A	B	1=3+9+10	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12=13+14+15+16	13	14	15	16	17	18	19	
1. Tổng số	001																				
2. Chia theo lĩnh vực đào tạo	002																				
Nông nghiệp	003																				
a. Dưới 25 tuổi	004																				
b. Từ 26 đến 45 tuổi	005																				
c. Trên 45 tuổi	006																				

Nơi nhận:

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Lưu: VT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)



PHỤ LỤC 03

(Đính kèm Công văn số 24173 /SLĐT BXH-GDNN ngày 19 tháng 7 năm 2022 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội)

UBND QUẬN/HUYỆN/TP. THỦ ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO SỐ LIỆU ĐÀO TẠO LAO ĐỘNG NÔNG THÔN THÁNG NĂM 2022
(Tính từ ngày 01 tháng năm 2022 đến ngày 31 tháng năm 2022)

Mã số	Tổng số	Trong đó: Nữ	Số người được học nghề								Hiệu quả sau học nghề						Tỷ lệ lao động có việc làm sau học nghề				
			Chia theo nhóm đối tượng chính sách								Số người đã học xong	Tổng số người có việc làm	Trong tổng số								
			Trong tổng số (đối tượng 1)										Được doanh nghiệp tuyển dụng	Được doanh nghiệp nhân bao tiêu sản phẩm	Thành lập tổ, nhóm SX, HTX, doanh nghiệp	Tự tạo việc làm		Số hộ thoát nghèo	Số hộ trở thành hộ khá		
			Tổng số người thực đối tượng 1	Người được hưởng chế độ ưu đãi người có công với cách mạng	Người thuộc hộ nghèo	Người dân tộc thiểu số/ít người	Người khuyết tật	Người thuộc hộ bị thu hồi đất	Người thuộc hộ cận nghèo (đối tượng 2)	LDNT khác (đối tượng 3)											
A	B	1=3+9+10	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12=13+14+15+16	13	14	15	16	17	18	19	
1. Tổng số	001																				
2. Chia theo lĩnh vực đào tạo	002																				
2.1 Nông nghiệp	003																				
a. Dưới 25 tuổi	004																				
b. Từ 26 đến 45 tuổi	005																				
c. Trên 45 tuổi	006																				
2.2 Phi nông nghiệp	007																				
a. Dưới 25 tuổi	008																				
b. Từ 26 đến 45 tuổi	009																				
c. Trên 45 tuổi	010																				

Nơi nhận:

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Lưu: VT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)